

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI L
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----**

Số: 217 /2020/HNGĐ-ST

Ngày 23/9/2020

V/v Tranh chấp: *Ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI L**

- *Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Trí Dũng

2. Ông Huỳnh Thế Toàn

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thùy Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại L tham gia phiên tòa:

Bà Võ Thị Thu, Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 159/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020 về tranh chấp “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19b/2020/QĐXX-ST ngày 24 tháng 8 năm 2020 và các Quyết định hoãn phiên tòa giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Q

- Trú tại: Thôn Niêm Phò, xã Quảng Th, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế (*có mặt*)

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Trung Th

Trú tại: Thôn Đại Mỹ, xã Đại H, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện ngày 01/7/2020 và tại phiên toà hôm nay nguyên đơn bà Lê Q trình bày:*

Bà và ông Nguyễn Trung Th xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn vào năm 2014 tại UBND xã Quảng Th, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm. Vợ chồng đã ly thân nhau từ năm 2014 đến nay. Bà Q xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc vợ chồng đã thật sự tan vỡ, mục đích

hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Toà án cho bà được ly hôn với ông Th để mỗi người được tự do định đoạt cuộc sống riêng của mình.

- Về con chung: Bà Q khai vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Lê Trung Tín, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2014 (hiện nay cháu Tín đang sống với bà Q. Nay ly hôn bà Q có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục cháu Tín và bà không yêu cầu ông Th đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Q khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại hồ sơ vụ án thể hiện, ông Nguyễn Trung Th hiện có hộ khẩu tại Thôn Đại Mỹ, xã Đại H, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam. Nhưng hiện nay, ông Đỗ Trung Th không có mặt tại địa phương. TAND huyện Đại L đã làm việc và tổng đạt các thủ tục tố tụng của ông Nguyễn Trung Th cho mẹ ruột ông là bà Nguyễn Thị Xuân Thu. Qua xác minh, bà Nguyễn Thị Xuân Thu xác định ông Nguyễn Trung Th đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vì ông Th không đồng ý ly hôn nên ông không hợp tác làm việc với Tòa án. Do vậy, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng của ông Th và niêm yết các văn bản tố tụng tại địa phương như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo việc công khai chứng cứ, thông báo về các phiên hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa để giải quyết, xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

** Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại L phát biểu quan điểm:*

Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định pháp luật.

Đối với nguyên đơn lê Q đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định tại các Điều 70,71, 186, 188, 189, 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng đối với bị đơn ông Nguyễn Trung Th, trong quá trình giải quyết vụ án không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại các Điều 70, 72 , 227 BLTTDS. Tại phiên tòa hôm nay, ông Th vắng mặt, không có lý do là không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng bà Q và ông Th đã thật sự trầm trọng, tình yêu không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của bà Q, xử cho bà Q được ly hôn với ông Th.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nguyện vọng con chung của bà Q theo quy định pháp luật.

Về quan hệ tài sản, nợ chung: Bà Q không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu hiện có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện

kiểm sát nhân dân huyện Đại L và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- **Về tố tụng:** Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án ông Nguyễn Trung Th đã cố tình trốn tránh, không hợp tác làm việc với Tòa. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Nguyễn Trung Th vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp với quy định pháp luật

- **Về nội dung:**

+ **Về quan hệ hôn nhân:** Xét quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Q và ông Nguyễn Trung Th thì thấy ông bà đã xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết theo quy định pháp luật. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các bên khi giải quyết vụ án.

Xét thực trạng quan hệ hôn nhân của bà Q và ông Th thì thấy sau ngày cưới vợ chồng chung sống đến năm 2014 thì xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng bà Q và ông Th ly thân nhau từ năm 2014 đến nay. Trong thời gian ly thân, ông Th, bà Q bỏ mặt không quan tâm đến nhau. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Q xử cho bà Q được ly hôn với ông Th là phù hợp với thực tế và đúng quy định pháp luật.

- **Về quan hệ con chung:** Hội đồng xét xử chấp nhận nguyện vọng nuôi con chung của bà Q. Giao cháu Nguyễn Lê Trung T, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2014 cho bà Q được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp.

Bà Q không yêu cầu ông Th đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét.

- **Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:** Bà Q khai không có nên không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án Phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. HĐXX buộc bà Q phải chịu án phí theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, 203, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 235, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 56, 58 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Q

- **Về quan hệ hôn nhân:** Tuyên xử cho bà Lê Q được ly hôn với ông Nguyễn Trung Th.

- **Về quan hệ con chung:** Giao cho bà Lê Q được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Lê Trung Tín, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2014 cho đến khi cháu Tín đủ 18 tuổi. Bà Q không đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Th có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Khi có lý do chính đáng, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về án phí:** Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà Q phải chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Q đã nộp theo biên lai thu số 0003708 ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại L.

- **Về quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn, có mặt có quyền kháng cáo và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Các đương sự
- UBND xã Đại H
- Lưu hồ sơ vụ án

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Phượng

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng

TÒA

- Các đương sự

- UBND xã Đại H

-Lưu hồ sơ vụ án

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Nguyễn Thị Hồng Phụng

